

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 72/2020/HSST
Ngày: 24/02/2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị P

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị T

Ông Trần Văn C

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền- Thư ký TAND Thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. B mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2020/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST-HS ngày 04/02/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn K. Giới tính: Nam; Sinh năm 1990, tại Cà Mau.

Nơi cư trú: ấp Tr, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Thợ hồ. Chức vụ: Không

Trình độ học vấn: Lớp 02/12.

Họ tên cha: Lê Văn Ch, sinh năm 1940 (còn sống).

Họ tên mẹ: Huỳnh Thị Á, sinh năm 1952 (đã chết).

Gia đình có 10 anh chị em, bị can là con thứ mười.

Họ tên vợ: Nguyễn Kim Phụng, sinh năm 1986, bị cáo chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 28/9/2019, chuyển tạm giam theo Lệnh số 449 ngày 04/10/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố B.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lê Văn K là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/9/2019, Khanh đến khu vực gần nhà nghỉ “Anh Cường” thuộc khu phố Long Đức 1, phường Tam Phước, thành phố B, tỉnh Đồng Nai mua của Tâm (Không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) để sử dụng. Sau khi mua, Khanh mượn xe mô tô biển số 72L3-8339 của Tâm đi về.

Khoảng 01 giờ cùng ngày, Khanh cất giấu gói ma túy trên trong đầu xe mô tô biển số 72L3-8339 và điều khiển xe đi đến tổ 12, khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố B thì bị Cơ quan Công an phường Tam Phước, thành phố B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Lê Văn K khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói ny lon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của Lê Văn K và hình dấu của Công an phường Tam Phước, thành phố B.

+ 01 xe mô tô hiệu HANDO biển số 72L3-8339.

- Tại Kết luận giám định số 1173/KLGD-PC09 ngày 07/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

“Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3386gam, loại: Methamphetamine”.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm C khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

b) Về các vấn đề khác:

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.

c) Tại bản cáo trạng số 68/CT/VKSBH ngày 16/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B đã truy tố bị cáo Lê Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm C khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về việc truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

-[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Văn K đã khai nhận: Vào khoảng 01 giờ ngày 28/9/2019, tại tổ 12, khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố B, bị cáo có hành vi cất giấu 01 gói ma túy trên trong đầu xe mô tô biển số 72L3-8339 và điều khiển xe đi đến tổ 12, khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố B thì bị Cơ quan Công an phường T, thành phố B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Theo kết luận giám định thì gói ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 0,3356gam Methamphetamine.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời và các chứng cứ khác thể hiện tại hồ sơ vụ án, từ đó đã có đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo. Qua xem xét nhân thân, hành vi của bị cáo xét thấy Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Lê Văn K về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng căn cứ pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách của nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án tiền sự nên xem xét giảm nhẹ một phần về mức hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu HANDO biển số 72L3-8339, qua xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai xác định biển số 72L3-8339 do anh Bùi Thanh Danh, ngụ tại ấp 4B, xã Tân Lâm, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đứng tên chủ sở hữu, có nhãn hiệu là HONDA, loại FUTURE, không trùng khớp nhãn hiệu với xe mô tô thu giữ. Hiện chưa xác định được rõ nguồn gốc xe mô tô thu giữ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tách ra làm rõ, xử lý sau.

-Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với đối tượng tên Tâm (Không rõ lai lịch) có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm C khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn K 01(một) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/ 02/2020 Của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố B).

Án phí:

- Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự.
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng;
- VKS TP Biên Hòa;
- VKS tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Trại giam TP B;
- Lưu VP – HS.

Nguyễn Thị Phú

*** Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng;
- VKS TP Biên Hòa;
- VKS tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Trại giam TP B;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phú

- Lưu VP – HS.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Đồng Nai.
- Sở tư pháp tỉnh Đồng
- VKS TP Biên Hòa.
- Thi hành án.
- Bị cáo, đương sự
- Công an TP Biên Hòa.
- Lưu VP - HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phú